

Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025, về việc ly hôn và nuôi con chung sau ly hôn giữa nguyên đơn chị Mùa Thị H, sinh năm 2002, số CCCD: 011032000818, Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/4/2021, nơi ĐKTT: Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên và bị đơn anh Sùng A V, sinh năm 1999, số CCCD: 011099003902, Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 07/9/2021, nơi ĐKTT: Bản N, xã S, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùa Thị H và anh Sùng A V.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Mùa Thị H và anh Sùng A V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị H và anh V có hai con chung chưa thành niên là cháu Sùng Bích Th, sinh ngày 12/5/2017 và cháu Sùng Đức Tr, sinh ngày 10/7/2019. Anh V trực tiếp nuôi con chung Sùng Đức Tr, sinh ngày 10/7/2019 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị H trực tiếp nuôi con chung là Sùng Bích Th, sinh ngày 12/5/2017 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị H và anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và các bên có quyền thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng GD, KT, TT và THA (TAND tỉnh DB);
- VKSND khu vực 5- Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- UBND xã N, tỉnh Điện Biên (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nhung